

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN
LỚP MẪU GIÁO 4 TUỔI B1.

Năm học 2024- 2025

Thông tin về lớp:

+ Số lượng trẻ: 23

+ Số giáo viên: 02

+ Họ và tên giáo viên: Phạm Thị Quyên, Vũ Thị Cúc Phương.

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng chăm sóc:

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung	Hoạt động
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phụ. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp.	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal.</i> <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.</i> <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35%	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ trước khi ăn. Chuẩn bị bàn ghế, khăn lau, đĩa đựng thức ăn rơi. - Cô chia ăn cho trẻ, giới thiệu các món ăn trong ngày và giá trị dinh dưỡng của các món ăn, giáo dục trẻ ăn các món ăn đã nấu. - Giáo dục trẻ vệ sinh văn minh khi ăn uống : + Ăn hết xuất, không làm rơi vãi + Khi ăn không nói chuyện.. + Uống đủ nước mỗi ngày(1,6 - 2,0 lít/trẻ).

	năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.	
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).	- Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ngủ: giường, chăn, gối - Giúp trẻ ngủ ngon giấc, đủ giấc
MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ, - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ. - Hướng dẫn trẻ vứt rác đúng nơi quy định, không vẽ bẩn lên tường, bàn ghế.	* Vệ sinh cá nhân - Vệ sinh cá nhân cho trẻ: + Trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn... + Trẻ rửa mặt sạch sẽ theo hướng dẫn của cô giáo + Giáo dục trẻ đánh răng buổi sáng khi dậy, buổi tối trước khi đi ngủ sạch sẽ... + Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. + Giữ gìn quần áo sạch sẽ, gọn gàng... * Vệ sinh môi trường - Giữ gìn vệ sinh môi trường, không vứt rác bừa bãi, vứt rác đúng nơi quy định - Nhặt lá cây sân trường.

MT4. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. Trẻ được theo dõi tiêm chủng. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...	- Dạy trẻ tránh hóc, sặc đồ ăn
MT5. Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: + Cân nặng: 14,1 -24,2 kg + Chiều cao: 100,7 – 119,2 cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 13,7 - 24,9 kg + Chiều cao: 99,9 – 118,9 cm	- Chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi . - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm. - Cân đo: - Đối với trẻ bình thường, cân đo: 3 tháng/lần. - Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/ tháng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	- Trẻ ăn hết xuất - Cân, đo vào biểu đồ tăng trưởng cho trẻ

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Mục tiêu giáo dục chủ đề	Nội dung giáo dục chủ đề	Dự kiến hoạt động
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6 Trẻ biết các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp:	- Các động tác phát triển hô hấp: - Các động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai: - Các động tác phát triển cơ bụng, lưng:	- HĐ chơi; HĐ lao động tự phục vụ: Yêu cầu trẻ lấy cất đồ chơi, đồ dùng và làm một số việc tự phục vụ theo

	- Các động tác phát triển cơ chân:	theo yêu cầu. - Thể dục sáng: Tập bài tập phát triển chung. + Tập các bài tập phát triển chung. - HĐ học: Yêu cầu trẻ thực hiện nhiệm vụ học tập theo yêu cầu trong thực hiện các hoạt động học
MT 11 : - Trẻ kiểm soát được vận động khi chạy đổi hướng, vận động đúng tín hiệu vật chuẩn.	- Trẻ kiểm soát được vận động khi chạy đổi hướng, vận động đúng tín hiệu vật chuẩn.	HĐ học. VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.
MT12: Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động tung bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 3m).	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động tung bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 3m).	HĐ học. VĐCB: Tung và bắt bóng với người đối diện.
MT16 : Trẻ biết thể hiện sức bền khi chạy	- Trẻ biết thể hiện sức bền khi biết chạy chậm 60 – 80m.	HĐ học. VĐCB: Chạy theo bóng và bắt bóng.
Phát triển nhận thức		
MT51: Quan sát, nhận biết các sự vật hiện tượng xung quanh trẻ .	- Trẻ biết quan sát, nhận biết các sự vật hiện tượng xung quanh trẻ .	HĐ học. KPKH: Tìm hiểu các hiện tượng thời tiết: Mưa, gió, bão...

MT62: Các nguồn nước và tác dụng của nước đối với môi trường sống.	Trẻ biết các nguồn nước và tác dụng của nước đối với môi trường sống.	HĐ học. KPKH: Các nguồn nước trong môi trường. Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật và cây.
MT65: Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10, đếm theo khả năng.	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10, đếm theo khả năng.	HĐ học. LQVT: Đếm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng
MT 68: Tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn và đếm.	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.	HĐ học. LQVT: Tách một nhóm thành 2 nhóm trong phạm vi 5.
MT74: Trẻ nhận biết được các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.	- Nhận biết các buổi trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối.	HĐ học. LQVT: Nhận biết các buổi: sáng trưa, chiều, tối
Phát triển ngôn ngữ		
MT77: Trẻ nghe hiểu nội dung truyện, thơ, đồng dao ca dao phù hợp với độ tuổi.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đối, hò, vè phù hợp với độ tuổi	- HĐ học. Thơ: Bác quết rác Thơ: Gió Truyện: Hồ nước và mây. HĐ chiều: Các hoạt động thơ, truyện buổi sáng.
MT82 : Trẻ phát âm một	- Trẻ làm quen số 1,2,3 bằng tiếng anh(five)	- HĐ chiều: Ôn lại các số 1,2,3

<i>số từ đơn giản tiếng anh</i>		
MT84 : Trẻ có thể đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao....	- Đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao. - đọc biểu cảm kết hợp với cử chỉ điệu bộ, bài thơ, đồng dao đơn giản..	HĐ học. Thơ: Bác quét rác Thơ: Gió
MT89 : Trẻ biết chọn sách, sử dụng sách.	- Chọn sách theo ý thích để xem. - Chọn sách theo chủ đề nào đó được yêu cầu. - Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc truyện”.	HĐ chiều. Làm quen với sách
MT90 : Trẻ có biểu tượng ban đầu về ký hiệu/ chữ cái/ chữ viết	- Nhận dạng một số chữ cái - Tập tô, đồ các nét chữ	- Hoạt động chiều: Học sách bé làm quen với chữ cái
Phát triển tình cảm xã hội		
MT97 : Trẻ biết chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	HĐ chơi : Trẻ chọn đồ chơi các góc chơi
MT110 : Trẻ thực hiện được một số hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày.	Thể hiện các hành vi đúng đối với môi trường xung quanh trong sinh hoạt hàng ngày: + Bỏ rác đúng nơi qui định.	HĐ Học: PTTCKNXH Dạy trẻ kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định
MT105 : Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	- Thực hiện các qui tắc trong sinh hoạt hàng ngày: - Chào hỏi, xưng hô, cảm ơn, xin lỗi lễ phép với người lớn	HĐ trong ngày
MT108: Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật.....).	- Trao đổi, thỏa thuận, phối hợp với các bạn cùng thực hiện hoạt động tập thể (chơi....)	HĐ chơi: Trẻ chơi trong nhóm, góc biết thỏa thuận, phối hợp với các bạn cùng thực hiện hoạt động

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT113: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ,...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	HD học. Âm nhạc: Nghe Hát: Trái đất này Âm nhạc: Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với
MT118 : Trẻ cảm nhận được giai điệu (vui nhộn, êm dịu, buồn...) của bài hát hoặc bản nhạc.	- Phân biệt các bài hát, bản nhạc theo tính chất, giai điệu (vui, buồn, nhanh, chậm...) - <i>Cảm nhận được giai điệu nhạc nước ngoài</i>	<i>HD học. Cảm nhận giai điệu bản nhạc và vận động theo giai điệu.</i>
MT123 : Trẻ biết nhận xét sản phẩm của mình, của bạn	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dạng/đường nét...	HD học Tạo hình: Vẽ mây, mưa.

Dự kiến môi trường giáo dục .

1. Môi trường vật chất:

a) Môi trường trong lớp học:

- Trang trí lớp học bằng tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi làm nổi bật chủ đề “hiện tượng tự nhiên”.
- Sưu tầm một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu phù hợp với chủ đề: Các loại giấy màu, que kem, sáp màu, màu vẽ, bộ chữ cái.....
- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.
- Sử dụng đồ chơi thiết bị thông minh
- Sử dụng thiết bị đồ dùng theo danh mục : MN451019 Đàn organ, MN452037 Bút chì đen, MN452057 Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây, MN452090 Bộ tranh truyện mẫu giáo 4 - 5 tuổi, MN452091 Bộ tranh minh họa thơ mẫu giáo 4- 5 tuổi , MN452104 Đất nặn, FFSH11013 Máy tính, K202HQL Màn hình máy tính 19.5 inch, 55G-Slim touch Màn hình cảm ứng, 45024 Bộ lắp ghép STEAM.
- Đồ dùng nấu ăn, một số đồ dùng từ các nguyên vật liệu mở. Sử dụng xong bảo quản trong hộp hoặc túi nilon.

- Sử dụng thiết bị đồ dùng đồ chơi phát triển vận động: 2195 Cà kheo, 63042 Giữ bóng(banh) thăng bằng.

b) Môi trường ngoài lớp học:

- Sân chơi có bố trí sắp xếp các thiết bị chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Vườn hoa, vườn cây ăn quả, vườn rau.
- Một số nguyên vật liệu như lá cây, phấn vẽ cho trẻ hoạt động ngoài trời.
- Sử dụng chơi các đồ chơi như cầu trượt, đu quay

2. Môi trường xã hội:

- Cô trò chuyện cùng trẻ về hiện tượng tự nhiên, về thời tiết hàng ngày, trang phục mặc phù hợp
- Trò chuyện về các ngôn ngữ, ích lợi của nước đối với con người, môi trường xung quanh
- Trẻ yêu quý trường, lớp mầm non, kính trọng cô giáo và các cô bác trong trường.
- Phát triển kỹ năng hợp tác chia sẻ với các bạn.
- Trẻ biết xưng hô, chào hỏi lễ phép với mọi người, vui chơi hoà thuận với bạn bè.
- Biết tưởng tượng để vẽ và xé dán những bức tranh đẹp có nội dung về “hiện tượng tự nhiên”.
- Yêu trường, yêu lớp, thích giao tiếp với bạn bè, quan tâm giúp đỡ bạn.
- Môi trường lớp học thân thiện, hòa nhã, tôn trọng.
- Cô giáo luôn gần gũi, nhẹ nhàng, tôn trọng đối với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 30: NƯỚC VÀ ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI (từ ngày 14/04/2025 đến 18/04/2025)

Số lượng trẻ: 23

Giáo viên phụ trách lớp: **Phạm thị Quyên.**

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về chủ đề trong tuần. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, tham gia các trò chơi và các hoạt động góc. - Trò chuyện với trẻ về nguồn nước, ích lợi của nước, cách giữ nguồn nước sạch, cách sử dụng nước tiết kiệm. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Trời nắng trời mưa” - Động tác phát triển chung: + Hô hấp: Thổi bóng bay. + Tay: Đưa ra trước gập khuỷu tay. + Bụng, lườn: Đứng cúi người về trước. + Chân: Đứng, nhún chân, khuyu gối. + Bật: Nhảy chân sáo.	
Hoạt động học	Thứ 2 (ngày 14/04/2025)	Thể dục: VĐCB: Chạy theo bóng và bắt bóng. TCVĐ: Trời nắng, trời mưa
	Thứ 3 (ngày 15/04/2025)	KPKH: Các nguồn nước trong môi trường. Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật và cây.
	Thứ 4 (ngày 16/04/2025)	Văn học:

		Truyện: Hồ nước và mây.
	Thứ 5 (ngày 17/04/2025)	LQVT: Tách một nhóm thành 2 nhóm trong phạm vi 5.
	Thứ 6 (ngày 18/04/2025)	Âm nhạc: Hát: Cho tôi đi làm mưa với Nghe hát: Mưa rơi
	Thứ 2 (ngày 14/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Nước có từ đâu? * Trò chơi vận động: “Vật chìm, vật nổi” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 3 (ngày 15/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Nước có từ đâu? Lợi ích nguồn nước * Trò chơi vận động: “Chơi đồ chơi thông minh” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 4 (ngày 16/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Vẽ tự do trên sân * Trò chơi vận động: “Vật chìm, vật nổi” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 (ngày 17/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Tìm hiểu sự tuần hoàn của nước * Trò chơi vận động: “Trời nắng, trời mưa” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 (ngày 18/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Những tác hại của nguồn nước nhiễm bẩn * Trò chơi vận động: - Chơi với cát, nước. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Hoạt động góc	+ Góc chơi đóng vai:	

	- Bán hàng giải khát; cửa hàng bán hoa, gia đình + Góc xây dựng: - Xây dựng công viên, xây dựng lắp ghép vườn cây, xây ao cá Bác Hồ. + Góc sách truyện: - Vẽ tranh, ảnh và trò chuyện về một số nguồn nước. - Kể chuyện những hoạt động trong các mùa trong năm + Góc tạo hình: - vẽ mưa, xé dán đám mây + Góc thư viện: - Tưới cây tỉa lá cùng cô giáo ở góc thiên nhiên của lớp, tưới rau vườn trường.
Ăn chính - Ngủ - Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại các hoạt động, hoàn thiện các bài buổi sáng. - Bé làm quen với hoạt động kidsmart: Thứ 6 - Chơi trong ngôi nhà không gian và thời gian của Trudy. Căn phòng: Đồng hồ lịch (T1) - Bé học sách khám phá - Chơi tự chọn ở các góc - Hoạt động nêu gương
Trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 31: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

(từ ngày 21/04/2025 đến 25/04/2025)

Số lượng trẻ: 23

Giáo viên phụ trách lớp: **Vũ Thị Cúc Phương.**

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ: Cô niềm nở đón trẻ vào lớp. Nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Trao đổi với phụ huynh về chủ đề trong tuần. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, tham gia các trò chơi và các hoạt động góc. - Trò chuyện với trẻ về các mùa trong năm cách giữ gìn và bảo vệ sức khỏe, cách phòng tránh một số hiện tượng tự nhiên có hại cho sức khỏe khi thời tiết nóng quá, lạnh quá. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Trời nắng trời mưa” - Động tác phát triển chung: + Hô hấp: Thổi bóng bay. + Tay: Đưa ra trước gập khuỷu tay. + Bụng, lườn: Đứng cúi người về trước. + Chân: Đứng, nhún chân, khuỵu gối. + Bật: Nhảy chân sáo.	
Hoạt động học	Thứ 2 (ngày 21/04/2025)	Thể dục VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. TCVĐ: Gió thổi.
	Thứ 3 (ngày 22/04/2025)	KPKH: Tìm hiểu các hiện tượng thời tiết: Mưa, gió, bão...
	Thứ 4 (ngày 23/04/2025)	Văn học: Thơ: Gió (Trích Xuân Quỳnh

	Thứ 5 (ngày 24/04/2025)	LQVT: Nhận biết các buổi: sáng trưa, chiều, tối
	Thứ 6 (ngày 25/04/2025)	Tạo hình: Vẽ mây, mưa. Vẽ sóng nước
	Thứ 2 (ngày 21/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết và trò chuyện. * Trò chơi vận động: “Nhảy qua suối nhỏ” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 3 (ngày 22/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết: Trời nắng, trời mưa. * Trò chơi vận động: “Trời nắng, trời mưa” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 4 (ngày 23/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Vẽ tự do trên sân * Trò chơi vận động: “Vật chìm, vật nổi” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 (ngày 24/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết lắng nghe âm thanh khác nhau. * Trò chơi vận động: “Chơi đồ chơi thông minh” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 (ngày 25/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết quan tranh ảnh: Hiện tượng gió, bão... * Trò chơi vận động: - Chơi với cát, nước. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Hoạt động góc	- Góc phân vai: + Chơi trò chơi nghiên cứu khoa học

	+ Đóng vai cô giáo - Góc xây dựng: Xây dựng nhà có cột thu lôi - Góc thư viện: Xem sách, tranh về hiện tượng tự nhiên. - Góc nghệ thuật: Hát múa những bài hát về hiện tượng tự nhiên : Tưới cây, nhổ cỏ, chăm sóc cây.
Ăn chính - Ngủ - Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại các hoạt động, hoàn thiện các bài buổi sáng. - Bé làm quen với hoạt động kidsmart: Thứ 6- Chơi trong ngôi nhà khoa học của Sammy. Căn phòng: Máy tạo thời tiết (T1). - LQTA: Dạy trẻ từ Goodbye (Tạm biệt) - Bé học sách phát triển tình cảm kỹ năng xã hội, làm quen chữ cái. - Chơi tự chọn ở các góc - Hoạt động nêu gương
Trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 32: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
(từ ngày 28/04/2025 đến 02/05/2024)

Số lượng trẻ: 23

Giáo viên phụ trách lớp: **Phạm thị Quyên**

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, tham gia các trò chơi và các hoạt động góc. - Gợi ý trẻ tham gia các trò chơi và các hoạt động góc. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề Các mùa trong năm. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Trời nắng trời mưa” - Động tác phát triển chung : + Hô hấp : Thổi bóng bay. + Tay : Đưa ra trước gập khuỷu tay. + Bụng, lườn : Đứng cúi người về trước. + Chân : Đứng, nhún chân, khụy gối. + Bật : Nhảy chân sáo	
Hoạt động học	Thứ 2 (ngày 28/04/2025)	Thể dục VĐCB: Tung và bắt bóng với người đối diện. TC dân gian : Lộn cầu vòng.
	Thứ 3 (ngày 29/04/2025)	PTTCKNXH Dạy trẻ kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định
	Thứ 4 (ngày 30/04/2025)	Văn học: Bác quét rác

	Thứ 5 (ngày 01/05/2025)	LQVT: Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng
	Thứ 6 (ngày 02/05/2025)	Âm nhạc: Nghe hát: Dạy hát trái đất này Trò chơi: Ai đoán giỏi
	Thứ 2 (ngày 28/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Quan sát vườn hoa và môi trường xung quanh bé! * Trò chơi vận động: “Lộn cầu vòng” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 3 (ngày 29/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Bé cần làm gì có ích với môi trường? * Trò chơi vận động: “Trời nắng, trời mưa” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 4 (ngày 30/04/2025)	* Hoạt động có mục đích: Sự cần thiết của môi trường với đời sống con người. * Trò chơi vận động: “Lộn cầu vòng” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 (ngày 01/05/2025)	* Hoạt động có mục đích: Vẽ tự do trên sân * Trò chơi vận động: “Chơi đồ chơi thông minh” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 (ngày 02/05/2025)	* Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết, bầu trời, nhật lá trên sân. * Trò chơi vận động: Chơi với cát, nước. * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.

Hoạt động góc	- Góc phân vai: - Bán hàng giải khát; cửa hàng bán hoa Đóng vai cô giáo, bác quét rác. - Góc xây dựng: Xây dựng nhà , công viên xanh, lắp ghép xe chở rác.. - Góc thư viện: Xem sách, tranh về môi trường và hiện tượng tự nhiên - Góc nghệ thuật: Hát múa những bài hát về hiện tượng tự nhiên, môi trường - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, nhổ cỏ, chăm sóc cây.
Ăn chính - Ngủ - Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại các hoạt động, hoàn thiện các bài buổi sáng. - Bé làm quen với hoạt động kidsmart: Thứ 6 -- Chơi trong ngôi nhà khoa học của Sammy. Căn phòng: Máy tạo thời tiết (T2). - LQTA: Ôn lại các số đếm one, two, three. - Bé học sách phát triển tình cảm kỹ năng xã hội, ATGT - Chơi tự chọn ở các góc - Hoạt động nêu gương
Trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng)

	- Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và các hoạt động của trẻ trong ngày.
--	---

Người duyệt
Phó hiệu trưởng

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Lê Thị Mai Hương

Phạm Thị Quyên, Vũ Thị Cúc Phương